

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 6 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và Ban hành chương trình đào tạo các ngành, nghề Trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng của trường cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHIỆP THÁI NGUYÊN

Căn cứ Quyết định số 5618/QĐ - BGDĐT ngày 09/10/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 473/QĐ - BCT ngày 19/01/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của trường Cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng;

Căn cứ Công văn số 134/TCĐN-PCTT, ngày 20/01/2017 về việc đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp của Tổng cục trưởng Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Thông tư 04/2017/TT-BLĐTBXH ngày 02/3/2017 về việc ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng;

Căn cứ Báo cáo kết quả thẩm định chương trình đào tạo của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo từ ngày 07/6/2017 đến ngày 14/6/2017 đồng ý chỉnh sửa một số nội dung theo biên bản hội nghị và ban hành các chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt và Ban hành chương trình đào tạo ngành, nghề trình độ Trung cấp, trình độ Cao đẳng của trường cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên (Có danh mục và chương trình đào tạo kèm theo).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông (bà) Trưởng phòng TCHC, Đào tạo, các Phòng, khoa liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu TCHC.

HIỆU TRƯỞNG



TS. Tô Văn Khôi



TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG, TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

(Kèm theo quyết định số 219/QĐ/CĐCN ngày 14 tháng 6 năm 2017 của Hiệu trưởng trường cao đẳng Công nghiệp Thái Nguyên)

I. BẬC CAO ĐẲNG:

- | | |
|-------------------------------------|----------------|
| 1) Quản trị kinh doanh | Mã số: 6340114 |
| 2) Kế toán | Mã số: 6340301 |
| 3) Kế toán doanh nghiệp | Mã số: 6340302 |
| 4) Tin học ứng dụng | Mã số: 6480206 |
| 5) Công nghệ kỹ thuật cơ khí | Mã số: 6510201 |
| 6) Công nghệ ô tô | Mã số: 6510216 |
| 7) Công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử | Mã số: 6510303 |
| 8) Cắt gọt kim loại | Mã số: 6520121 |
| 9) Hàn | Mã số: 6520123 |
| 10) Nguội chế tạo | Mã số: 6520125 |
| 11) Nguội sửa chữa máy công cụ | Mã số: 6520126 |
| 12) Điện công nghiệp | Mã số: 6520227 |
| 13) Tự động hóa công nghiệp | Mã số: 6520264 |

II. BẬC TRUNG CẤP:

- | | |
|--|----------------|
| 1) Công nghệ ô tô | Mã số: 5510216 |
| 2) Cắt gọt kim loại | Mã số: 5520121 |
| 3) Hàn | Mã số: 5520123 |
| 4) Nguội sửa chữa máy công cụ | Mã số: 5520126 |
| 5) Bảo trì và sửa chữa thiết bị cơ khí | Mã số: 5520152 |
| 6) Điện tử công nghiệp và dân dụng | Mã số: 5520222 |
| 7) Điện công nghiệp và dân dụng | Mã số: 5520223 |
| 8) Điện công nghiệp | Mã số: 5520227 |
| 9) Hệ thống điện | Mã số: 5520265 |
| 10) Kế toán doanh nghiệp | Mã số: 5340302 |
| 11) Tin học ứng dụng | Mã số: 5480206 |
| 12) May thời trang | Mã số: 5540204 |
| 13) Công nghệ may và thời trang | Mã số: 5540203 |